



Cô: Thủy Lê



- Luyện tập chung.

- Phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.

Bài 1: Tính (theo mẫu)

Mẫu: $7 + 6 = 7 + 3 + 3$
 $= 10 + 3$
 $= 13$

$$7 + 4 = 7 + 3 + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

$$7 + 8 = 7 + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

$$7 + 9 = 7 + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

$$6 + 7 = 6 + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

$$6 + 9 = 6 + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

$$6 + 5 = \dots + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

$$6 + 8 = \dots + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

$$5 + 7 = 5 + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

$$5 + 9 = 5 + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

$$5 + 8 = \dots + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

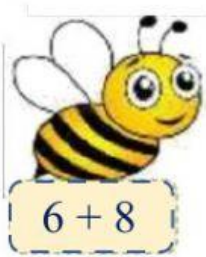
$$= \dots$$

$$5 + 6 = \dots + \dots + \dots$$

$$= \dots + \dots$$

$$= \dots$$

Bài 2: Hãy chỉ đường cho các bạn ong về đúng tổ của mình nhé!



Bài 3: Số? (Theo mẫu)

$$12 - 5 = \boxed{7}$$

Diagram showing 12 split into 10 and 2.



$$14 - 6 = \boxed{}$$

Diagram showing 14 split into two empty circles.

$$15 - 8 = \boxed{}$$

Diagram showing 15 split into two empty circles.

$$12 - 5 = \boxed{}$$

Diagram showing 12 split into two empty circles.

$$13 - 7 = \boxed{}$$

Diagram showing 13 split into two empty circles.

$$11 - 5 = 6$$

Diagram showing 11 split into two empty circles.

$$12 - 6 = \boxed{}$$

Diagram showing 12 split into two empty circles.

$$13 - 6 = \boxed{}$$

Diagram showing 13 split into two empty circles.

$$15 - 8 = \boxed{}$$

Diagram showing 15 split into two empty circles.

Bài 4: Số?

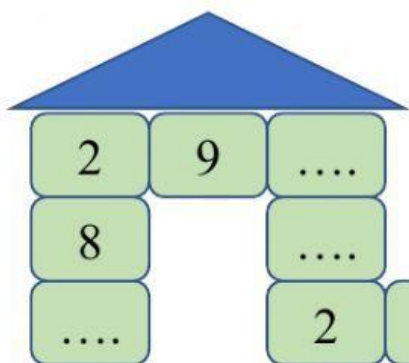


Số bị trừ	11	12	13	14	15	11	12	14	13
Số trừ	7	6	6	8	7	9	8	5	8
Hiệu									

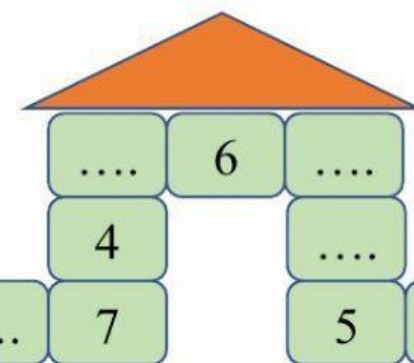
Bài 5: Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào chỗ trống:

$8 + 7$ $8 + 6$ $15 - 6$ $6 + 5$ $6 + 7$ $8 + 4$
 $11 - 2$ $11 - 3$ $16 - 10$ $15 - 9$ $13 - 7$ $5 + 6$

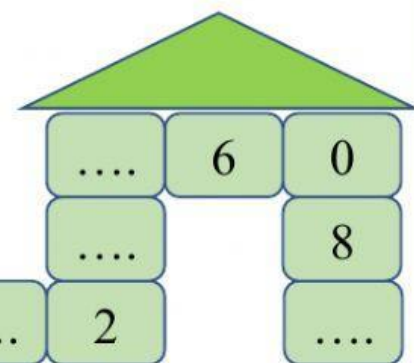
Bài 6: Số? (Biết ba số theo hàng ngang, cột dọc đều có tổng là 15)



2	9	
8		
....	2	



....	6	
	4	
	5	



....	6	0
		8
	2	

Bài 7: Quan sát các bông hoa và cho biết:



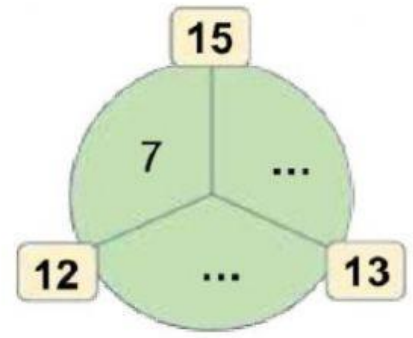
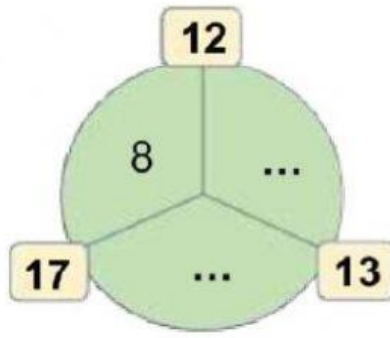
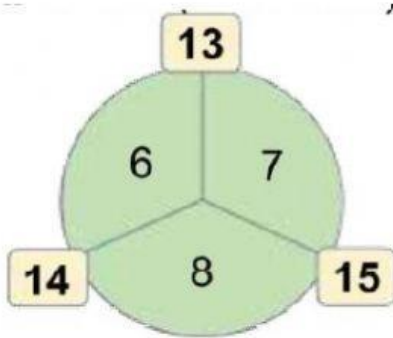
a. Bông hoa ghi phép trừ có hiệu lớn nhất là:

Bông hoa ghi phép trừ có hiệu bé nhất là:

b. Các bông hoa có kết quả được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

..... →

Bài 8: Số?



Bài 9: Lúc đầu dưới ao có 14 con vịt. Sau đó 6 con vịt lên bờ. Hỏi dưới ao còn bao nhiêu con vịt?



Phép tính: =

Bài 10: Lúc đầu mẹ có 15 quả cam. Sau khi mẹ biếu ông bà một số cam thì mẹ còn lại 7 quả. Hỏi mẹ biếu ông bà mấy quả cam?

Phép tính: =



Bài 11: Bà có 12 cái bánh. Bà cho Bình một số bánh thì còn lại 8 cái bánh. Tính số bánh bà đã cho Bình.



Phép tính: =

Bài 12: Tìm hiệu của số bé nhất có hai chữ số giống nhau và số liền trước số lớn nhất có một chữ số.

Phép tính: =

